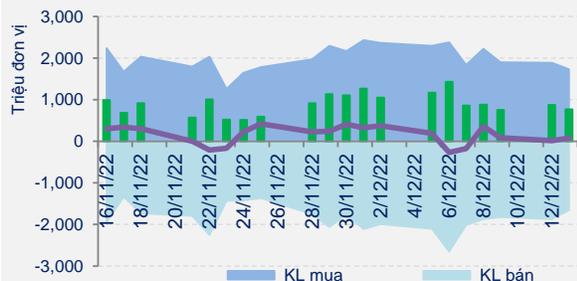
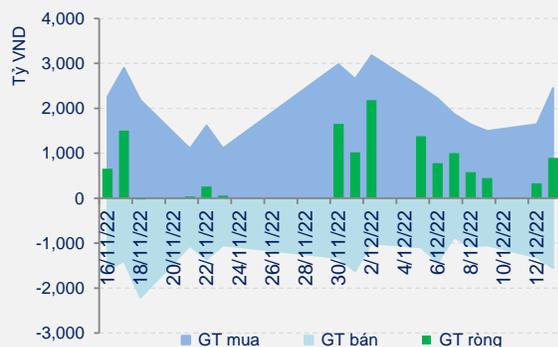


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/12/2022

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,047.45	213.59
% Thay đổi	↑ 1.49%	↑ 1.45%
KLGD (CP)	769,443,285	98,333,705
GTGD (tỷ đồng)	13,232.90	1,404.75
Tổng cung (CP)	1,653,394,586	126,053,500
Tổng cầu (CP)	1,733,564,936	142,333,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	49,483,400	345,948
KL mua (CP)	95,531,600	1,614,389
GT mua (tỷ đồng)	2,454.18	40.57
GT bán (tỷ đồng)	1,555.52	6.27
GT ròng (tỷ đồng)	898.67	34.30

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE

CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giằng co trong phần lớn thời gian phiên hôm nay nhưng lực cầu gia tăng kể từ 2h15 trở đi giúp các chỉ số tăng mạnh. Kết phiên, VN-Index tăng 15,38 điểm (+1,49%) lên mức 1.047,45 điểm. VN30 còn tăng mạnh hơn với 19,01 điểm (+1,83%) lên 1.056,43 điểm. HNX tăng 3,06 điểm lên mức 213,59 điểm. Tổng cộng trên sàn HOSE có 13.238 tỷ đồng cổ phiếu trao tay. Con số này ở sàn HNX là 1.405 tỷ đồng. Mức thanh khoản này là không quá lớn so với những phiên gần đây nhưng vẫn làm thị trường tăng khá mạnh.

Động lực của phiên tăng điểm hôm nay có lẽ đến từ động thái bất ngờ mua mạnh của khối ngoại. Lượng mua ròng tăng từ gần 400 tỷ đồng lên hơn 900 tỷ đồng từ khoảng 14h00 đến 14h30. Nhà đầu tư nước ngoài có phiên mua ròng thứ 17 trên cả hai sàn với giá trị ròng đạt 931,5 tỷ đồng. Ba mã được mua ròng mạnh nhất là NVL (159 tỷ đồng), VHM (109 tỷ đồng), VND (86 tỷ đồng). VNM là mã bị bán ròng mạnh nhất với 96 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu chứng khoán sau phiên đồng loạt giảm mạnh hôm qua lại là nhóm tăng mạnh nhất thị trường trong phiên hôm nay với nhiều cổ phiếu tăng trần như BSI (+7%), CTS (+6,8%), FTS (+6,8%), HCM (+7%), SHS (+9,3%), VCI (+6,9%), VIG (+9,8%), VND (+6,9%).

Ngân hàng cũng kết thúc phiên hôm nay với mức tăng khá mạnh so với phiên sáng khá mạnh với các mã tiêu biểu có thể kể đến như CTG (+2,6%), SHB (+3,8%), STB (+5,9%), TCB (+5,9%), EIB (+6,9%), SGB (+3,1%).

Nhóm bất động sản cũng có sự đảo chiều mạnh trong phiên hôm nay, tiêu biểu như DIG (+3,9%), CEO (+8,9%), DXG (+6,7%), VHM (+5%), HAG (+4,3%), IDC (+3,3%)...

Đây là ba nhóm tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay và giữ vai trò là đầu tàu để kéo thị trường quay trở lại sắc xanh tăng điểm.

Ở chiều ngược lại, nhóm thực phẩm và đồ uống có sự phân hóa mạnh với nhiều mã vẫn còn kết phiên trong sắc đỏ, có thể kể đến như VNM (-0,6%), SAB (-0,2%), BAF (-3,4%), VHC (-0,8%), HNG (-0,9%), CMX (-0,2%), QNS (-1,4%)...

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 12/2022 đang mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30. Qua đó đảo chiều mức chênh lệch từ âm sang dương 1,57 điểm. Trong bối cảnh chỉ còn 2 ngày nữa là đáo hạn thì động thái này cho thấy sự cải thiện trong tâm lý của các trader đối với xu hướng của thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/12/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



VN-INDEX hồi phục trở lại trong phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng vào cuối phiên. Thanh khoản trong phiên hôm nay suy giảm so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất cho thấy lực cầu mua lên là quá mạnh, thị trường hồi phục có lẽ đến từ việc cung yếu.

Xu hướng trong ngắn hạn và trung hạn của VN-INDEX vẫn là tích cực với vùng hỗ trợ của đợt này trong khoảng 1.010-1.015 điểm (MA20-50). Ở chiều ngược lại, ngưỡng tâm lý 1.100 điểm là kháng cự mạnh của chỉ số VN-INDEX trong thời gian tới.

Chúng tôi kỳ vọng, trong phiên giao dịch tiếp theo, lực cầu gia tăng có thể giúp cho thị trường tiếp tục hồi phục để hướng đến kháng cự tâm lý gần nhất quanh 1.050 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau phiên giảm điểm đầu tuần, thị trường hôm nay đã có phiên hồi phục khá mạnh, diễn biến trong phiên gần đây thường thấy là thị trường giao dịch phần lớn biến động nhẹ trong phiên và biến động mạnh cuối phiên, hôm nay thị trường chốt phiên tăng mạnh khi lực cầu liên tục tăng lên ở cuối phiên chiều. Kết phiên VNINDEX tăng 15.38 điểm (+ 1.49%) với khối lượng giao dịch giảm nhẹ so với phiên trước và dưới trung bình 20 phiên (do khối lượng giao dịch tăng đột biến thời gian qua đẩy khối lượng bình quân 20 phiên tăng cao). Thị trường vẫn đang dao động trong khu vực điều chỉnh sau 3 tuần phục hồi mạnh mẽ liên tiếp, và chúng tôi vẫn duy trì nhận định đợt điều chỉnh đang diễn ra có tính tích cực, nó giúp cho thị trường tích lũy và củng cố lại trước khi có đợt bùng nổ tiếp theo.

Với phiên hồi phục mạnh hôm nay, VNINDEX vẫn vận động vững vàng trên ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1.000 điểm và duy trì được trạng thái thoát khỏi kênh downtrend. Mặc dù thị trường chưa xác nhận uptrend chính thức và đang vận động trong sóng hồi, nhưng trong đợt hồi phục đầu tiên đang diễn ra như chúng tôi thường xuyên phân tích thì khả năng thị trường còn có thể tiếp tục có đợt tăng giá tiếp theo với mục tiêu VNINDEX hướng tới là 1.150 điểm. Xét theo xu hướng trung hạn quá trình hồi phục sẽ đối diện với ngưỡng cản mạnh khi VNINDEX tiệm cận vùng 1.150 điểm, chúng tôi cho rằng thị trường sẽ hướng tới xu hướng tích lũy trung hạn trước khi có thể vượt cản để tạo thành xu hướng uptrend tiếp theo. Như vậy, với quan điểm tích cực trong ngắn hạn, có thể kỳ vọng thị trường sẽ sớm có đợt tăng điểm tiếp theo sau điều chỉnh.

Theo luồng nội dung phân tích và nhận định của chúng tôi, thị trường đang trong sóng hồi tích cực (chưa xác nhận uptrend) và hiện tại đang vận động trong khu vực điều chỉnh. Ở góc nhìn ngắn hạn như đã phân tích ở trên thì thị trường điều chỉnh sẽ là cơ hội cho nhà đầu tư mua vào với kỳ vọng VNINDEX hướng tới vùng 1.150 điểm. Đối với nhà đầu tư trung, dài hạn đợt điều chỉnh sẽ là cơ hội gia tăng thêm tỷ trọng cổ phiếu, mục tiêu giải ngân nên hướng tới nắm giữ trung hạn và lựa chọn các cổ phiếu có nền tảng cơ bản và đà tăng trưởng tốt bị bán quá đà trong giai đoạn Downtrend vừa qua. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/12/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
DPR	55.30	52-54	65-57	50	4.8	13.3%	23.8%	Theo dõi chờ giải ngân
DGC	65.40	58-61	73-75	55	4.2	75.5%	195.6%	Theo dõi chờ giải ngân
DPM	43.50	41-43	51-53	37	2.8	37.6%	61.4%	Theo dõi chờ giải ngân
ANV	26.00	20-20.5	28-30	18	5.3	88.9%	1010.5%	Theo dõi chờ giải ngân
LPB	13.40	11.5-12.5	15-15.5	10.5	6.2	0.0%	61.3%	Theo dõi chờ giải ngân
DBC	16.40	15-15.7	21-22	14	11.6	33.0%	49.5%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/11/2022	CSV	34.00	25.40	33-35	32	33.86%	Nắm giữ
18/11/2022	DPG	29.60	19.40	33-35	28	52.58%	Nắm giữ
18/11/2022	PVS	22.80	17.50	26-28	21	30.29%	Nắm giữ
21/11/2022	BMI	21.55	18.50	24-26	21	16.49%	Nắm giữ
24/11/2022	HAH	36.80	28.00	35-37	33	31.43%	Nắm giữ
25/11/2022	PVT	20.50	17.70	24-26	19	15.82%	Nắm giữ
5/12/2022	LPB	13.40	12.40	15-15.5	12	8.06%	Nắm giữ
12/12/2022	DPR	55.30	53.00	65-67	50	4.34%	Giải ngân giá 53
12/12/2022	DBC	16.40	15.70	21-22	14	4.46%	Giải ngân giá 15.7

TIN VĨ MÔ

TOP 5 địa phương có kim ngạch xuất khẩu cao nhất 11 tháng đầu năm 2022

Theo dữ liệu từ Tổng cục Hải quan, TP. Hồ Chí Minh là địa phương dẫn đầu cả nước với trị giá xuất khẩu đạt 43,6 tỷ USD. Bên cạnh đó, kim ngạch xuất nhập khẩu của TP. Hồ Chí Minh đạt 101,6 tỷ USD, trở thành địa phương đầu tiên cả nước đạt mức 100 tỷ USD trở lên.

Nhiều khoản thu ngân sách nhà nước vượt dự toán

Đáng chú ý, có nhiều khoản thu vượt dự toán như: thu nội địa 11 tháng vượt 10,5% dự toán, thu dầu thô vượt hơn 144% dự toán...

Yêu cầu khởi công 12 dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam trước 31/12

Lãnh đạo Cục Quản lý đầu tư xây dựng (Bộ Giao thông vận tải) cho biết, tiến độ triển khai dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 (cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2) đang được các Ban quản lý dự án khẩn trương hoàn thiện các thủ tục. Tính đến nay, 12 gói thầu khởi công đầu tiên (331 km) của 12 dự án thành phần đã được các Ban quản lý dự án phát hành hồ sơ gói thầu xây lắp và tư vấn giám sát.

Đồng hành để bình ổn giá

Năm 2002, TP HCM là địa phương đầu tiên của cả nước khởi xướng và triển khai liên tục chương trình bình ổn thị trường. Sau 20 năm, chương trình này dần trở thành công cụ điều tiết hợp lý, hiệu quả và được nhân rộng ra nhiều địa phương.

Doanh nghiệp chủ động hơn để tận dụng Hiệp định EVFTA

Sau 2 năm thực thi hiệp định Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – Liên minh châu Âu (EVFTA), nhiều mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam đã ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng sang thị trường EU.

Xuất khẩu, xuất siêu tiếp tục là điểm sáng nổi bật của nền kinh tế trong năm 2022

Xuất khẩu tiếp tục là điểm sáng nổi bật, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng chung của nền kinh tế trong năm 2022 (với tăng trưởng GDP năm 2022 trên 7%).

Đề nghị Hà Lan hỗ trợ xây dựng cảng biển, hàng không và trung tâm đổi mới sáng tạo

Nhận lời mời của Thủ tướng Hà Lan Mark Rutte, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính thăm chính thức Vương quốc Hà Lan từ 11- 13/12. Sáng 12/12, ngay sau Lễ đón trọng thể, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã tiến hành hội đàm với Thủ tướng Mark Rutte.

Nghệ An thu hơn 12.000 tỷ đồng từ du lịch

Năm 2022, Nghệ An đón 6,7 triệu lượt du khách với tổng thu ước đạt hơn 12.000 tỷ đồng.

Không để đứt gãy chuỗi cung ứng lao động

Thủ tướng Phạm Minh Chính mới đây đã yêu cầu Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đánh giá kỹ lại thị trường lao động, đứt khoát không để đứt gãy chuỗi cung ứng lao động.



TIN DOANH NGHIỆP

Chính thức nâng tỷ lệ ký quỹ chứng khoán phái sinh lên 17%

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) tiến hành điều chỉnh tỷ lệ ký quỹ ban đầu kể từ ngày 15/12/2022 (thứ Năm tuần này).

Chủ tịch Chứng khoán Trí Việt bị khởi tố về tội thao túng chứng khoán

Cùng ngày 12/12, Chứng khoán Trí Việt cũng đưa ra thông báo thay đổi nhân sự. Theo đó, bà Trần Thị Rồng, Tổng giám đốc TVB được bổ nhiệm làm Người đại diện theo pháp luật.

Các chi tiết quan trọng trong bản cáo bạch của VinFast: Những điểm tương đồng với IPO lớn nhất trong lịch sử và 3 bài học giá trị cho doanh nghiệp Việt Nam

374 trang cáo bạch của VinFast đã hé lộ nhiều chi tiết có giá trị cho các doanh nghiệp Việt Nam.

Bộ Tài chính trình Chính phủ dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định 65 nhằm "gỡ khó" cho thị trường trái phiếu

Bộ Tài chính đã trình Chính phủ dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định 65 với một số đề xuất đáng chú ý như lùi một năm thực hiện quy định về nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, xếp hạng tín nhiệm với nhà phát hành và cho phép kéo dài kỳ hạn trái phiếu.

Nhiều doanh nghiệp tiếp tục "điệp khúc" điều chỉnh kế hoạch kinh doanh vào quý cuối năm

Thời điểm kết thúc năm tài chính 2022 đã cận kề nhưng nhiều doanh nghiệp vẫn công bố điều chỉnh giảm các chỉ tiêu kinh doanh.

Vợ Tổng Giám đốc Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII) liên tục gia tăng sở hữu cổ phiếu

Chỉ sau chưa đầy 1 tháng, bà Phạm Thị Thúy Hằng đã hoàn tất mua vào 3 triệu cổ phiếu CII.

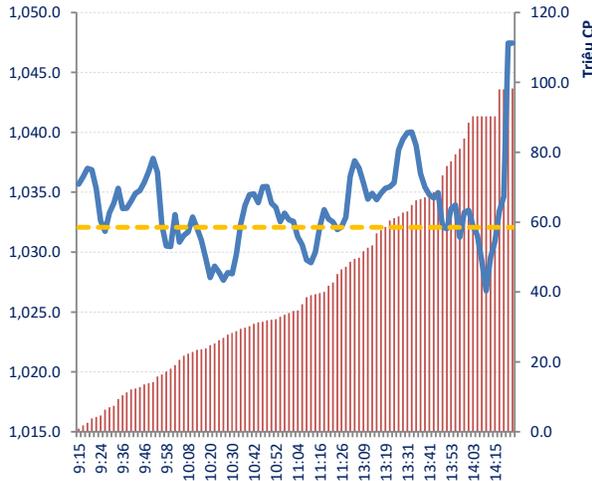
VNM ETF sắp rót thêm hơn 100 triệu USD vào chứng khoán Việt Nam

Với việc thay đổi chỉ số cơ sở từ MVIS Vietnam Index sang MarketVector Vietnam Local Index, VNM ETF dự kiến sẽ tăng tỷ trọng của Việt Nam lên 100%, tương đương với khoảng hơn 100 triệu USD sẽ đổ vào mua cổ phiếu Việt Nam. Ngày có hiệu lực dự kiến 17/3/2023.

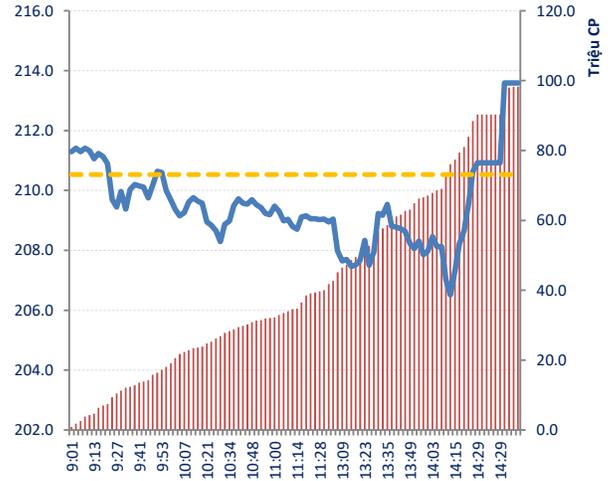


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



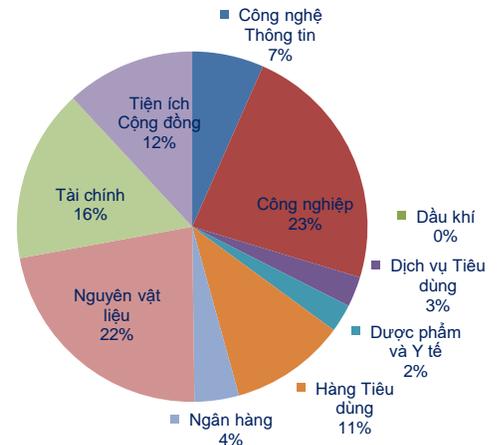
KLGD và HNX-Index trong phiên



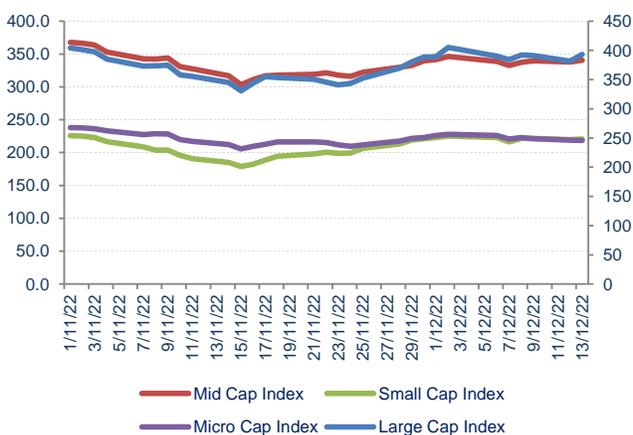
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



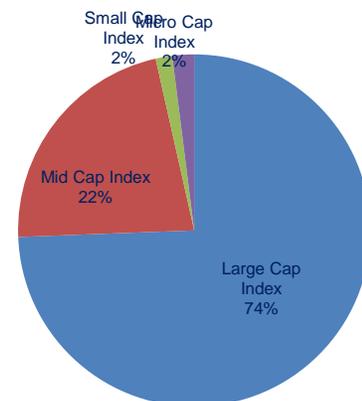
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	NVL	8,541,600	VNM	1,231,800	1	IDC	599,289	PVL	100,000
2	VND	5,958,800	FUEVFNVD	982,100	2	TNG	373,800	THD	30,400
3	SHB	5,321,200	DXS	511,400	3	SHS	217,200	MBS	23,500
4	DXG	3,787,400	LPB	500,000	4	PVS	91,100	NDN	20,000
5	HPG	3,385,000	HDB	420,400	5	PVI	72,652	CDN	14,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVL	17.80	18.20	↑ 2.25%	55,167,100	SHS	8.60	9.40	↑ 9.30%	25,411,086
VND	14.45	15.45	↑ 6.92%	45,064,400	CEO	21.40	23.30	↑ 8.88%	15,685,076
HPX	7.47	6.95	↓ -6.96%	29,046,000	HUT	17.00	17.20	↑ 1.18%	7,421,686
DIG	17.75	18.45	↑ 3.94%	28,579,700	PVS	22.20	22.80	↑ 2.70%	6,034,589
STB	21.30	22.55	↑ 5.87%	26,186,500	IDJ	9.00	9.60	↑ 6.67%	4,582,788

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BSI	17.15	18.35	1.20	↑ 7.00%	HHC	88.00	96.80	8.80	↑ 10.00%
COM	27.90	29.85	1.95	↑ 6.99%	DNC	45.00	49.50	4.50	↑ 10.00%
HCM	20.85	22.30	1.45	↑ 6.95%	PVL	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
FUCTVGF4	6.90	7.38	0.48	↑ 6.96%	VNT	67.70	74.40	6.70	↑ 9.90%
PET	19.45	20.80	1.35	↑ 6.94%	VHL	16.20	17.80	1.60	↑ 9.88%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAS	7.31	6.80	-0.51	↓ -6.98%	TPP	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
HPX	7.47	6.95	-0.52	↓ -6.96%	BKC	8.30	7.50	-0.80	↓ -9.64%
HOT	26.00	24.20	-1.80	↓ -6.92%	TVC	5.30	4.80	-0.50	↓ -9.43%
BTT	36.80	34.25	-2.55	↓ -6.93%	KKC	8.60	7.80	-0.80	↓ -9.30%
TVB	4.65	4.33	-0.32	↓ -6.88%	VE1	3.30	3.00	-0.30	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	55,167,100	6.5%	1,466	12.1	0.8
VND	45,064,400	17.0%	2,092	6.9	1.2
HPX	29,046,000	7.3%	855	8.7	0.6
DIG	28,579,700	12.6%	1,586	11.2	1.4
STB	26,186,500	11.6%	2,200	9.7	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	25,411,086	25.5%	1,034	8.3	0.7
CEO	15,685,076	8.8%	1,210	17.7	1.6
HUT	7,421,686	7.5%	886	19.2	1.5
PVS	6,034,589	3.9%	1,045	21.2	0.8
IDJ	4,582,788	11.7%	1,309	6.9	0.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BSI	↑ 7.0%	7.2%	1,401	12.2	0.7
COM	↑ 7.0%	4.9%	1,575	17.7	0.9
HCM	↑ 7.0%	12.4%	2,091	10.0	1.2
FUCTVGF4	↑ 7.0%	N/A	N/A	N/A	N/A
PET	↑ 6.9%	8.9%	1,980	9.8	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HHC	↑ 10.0%	14.9%	4,692	18.8	2.7
DNC	↑ 10.0%	35.5%	4,800	9.4	3.0
PVL	↑ 10.0%	-2.5%	(127)	-	0.6
VNT	↑ 9.9%	13.0%	2,097	32.3	4.4
VHL	↑ 9.9%	2.9%	732	22.1	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	8,541,600	6.5%	1,466	12.1	0.8
VND	5,958,800	17.0%	2,092	6.9	1.2
SHB	5,321,200	21.0%	2,711	3.9	0.8
DXG	3,787,400	5.9%	1,380	9.7	0.6
HPG	3,385,000	18.5%	3,079	6.0	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	599,289	36.2%	6,373	5.7	1.9
TNG	373,800	19.2%	2,958	5.1	0.9
SHS	217,200	25.5%	1,034	8.3	0.7
PVS	91,100	3.9%	1,045	21.2	0.8
PVI	72,652	3.8%	1,304	34.0	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	366,297	22.0%	5,582	13.9	2.9
VIC	240,659	0.6%	214	294.5	1.8
VHM	219,896	23.5%	7,265	7.0	1.6
GAS	200,965	23.9%	7,058	14.9	3.5
BID	192,730	17.5%	3,207	11.9	1.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	21,060	6.8%	1,475	47.6	3.1
THD	13,860	12.6%	2,214	17.9	2.3
IDC	11,979	36.2%	6,373	5.7	1.9
BAB	11,225	7.9%	907	15.2	1.2
PVS	10,611	3.9%	1,045	21.2	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DXS	2.78	4.8%	861	8.3	0.4
APG	2.75	9.1%	1,111	5.1	0.5
TGG	2.65	4.0%	597	6.6	0.3
MCG	2.62	-10.2%	(372)	-	0.9
DXG	2.60	5.9%	1,380	9.7	0.6

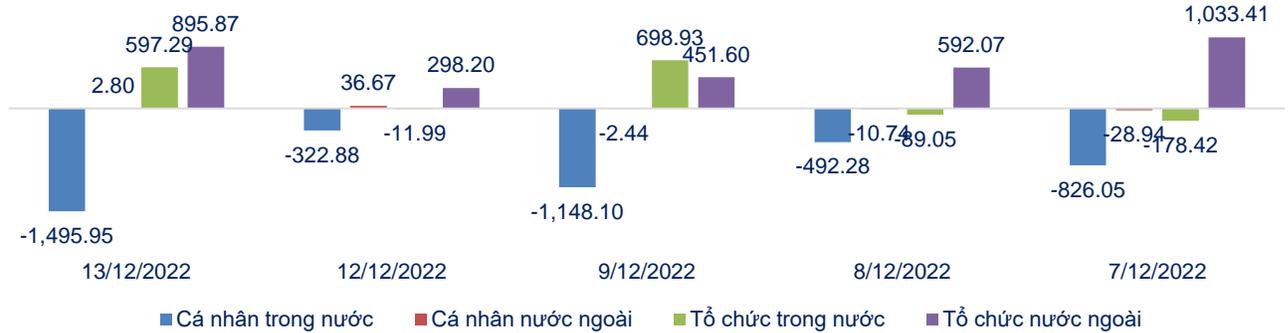
Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	4.01	26.5%	5,055	12.3	5.2
APS	3.66	10.4%	1,598	6.4	0.8
API	3.56	22.0%	2,340	4.6	1.0
IDJ	3.42	11.7%	1,309	6.9	0.8
CEO	3.41	8.8%	1,210	17.7	1.6



THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	72.93	25.0%	4,233	18.5	4.8
TPB	58.62	21.4%	3,807	6.0	1.2
GVR	11.21	8.1%	1,086	13.6	1.1
ACB	8.36	26.4%	3,922	5.7	1.4
LPB	7.48	23.0%	2,952	4.5	1.0

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	-385.95	6.5%	1,466	12.1	0.8
VHM	-124.11	23.5%	7,265	7.0	1.6
VND	-113.81	17.0%	2,092	6.9	1.2
STB	-86.27	11.6%	2,200	9.7	1.1
SSI	-74.95	14.5%	2,144	8.9	1.3

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	1.89	6.5%	1,466	12.1	0.8
VCI	1.05	18.0%	1,590	15.6	1.6
HPG	0.80	18.5%	3,079	6.0	1.1
GVR	0.74	8.1%	1,086	13.6	1.1
KDH	0.51	12.6%	1,974	14.2	1.7

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	-1.60	17.0%	2,092	6.9	1.2
FUEVFVND	-1.46	N/A	N/A	N/A	N/A
HAG	-0.63	21.7%	1,113	8.1	1.7
AAA	-0.52	5.5%	922	8.2	0.5
SHB	-0.41	21.0%	2,711	3.9	0.8

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	227.01	6.5%	1,466	12.1	0.8
TCB	54.87	20.9%	6,037	4.5	0.9
VPB	53.15	19.2%	2,742	6.1	1.1
STB	40.57	11.6%	2,200	9.7	1.1
FUEVFVND	33.15	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
TPB	-58.68	21.4%	3,807	6.0	1.2
VCB	-16.85	22.0%	5,582	13.9	2.9
E1VFN30	-15.10	N/A	N/A	N/A	N/A
GVR	-11.21	8.1%	1,086	13.6	1.1
ACB	-8.36	26.4%	3,922	5.7	1.4

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	157.05	6.5%	1,466	12.1	0.8
VHM	108.74	23.5%	7,265	7.0	1.6
VND	87.87	17.0%	2,092	6.9	1.2
SSI	62.74	14.5%	2,144	8.9	1.3
HPG	62.04	18.5%	3,079	6.0	1.1

Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	-96.40	25.0%	4,233	18.5	4.8
FUEVFVND	-20.78	N/A	N/A	N/A	N/A
VIC	-11.29	0.6%	214	294.5	1.8
PTB	-7.48	20.8%	7,886	5.5	1.1
LPB	-6.49	23.0%	2,952	4.5	1.0



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn